Phiên giao dịch ngày: 2/7/2026

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,866.35	306.73
% Thay đổi Index	-0.05%	-2.05%
KLGD (CP)	566,523,661	53,364,189
GTGD (tỷ đồng)	17,268.07	868.39
% Thay đổi GTGD	0.21%	7.90%

Diễn biến VN-INDEX

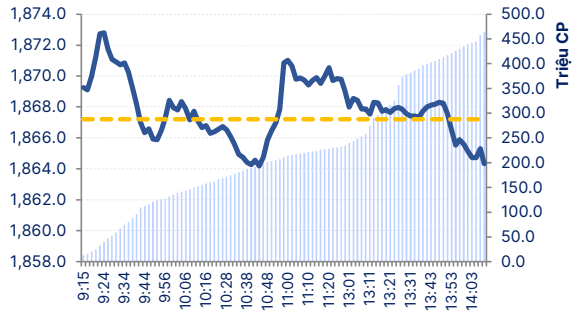

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -1571.53 1132.98 : GT Mua

Biến động nhóm ngành

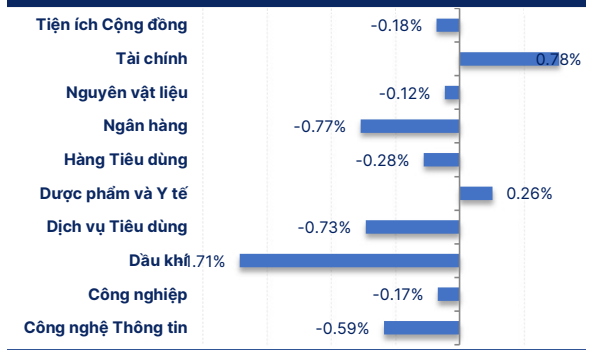

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên tăng điểm đầu quí III dưới ảnh hưởng tích cực của các cổ phiếu ngân hàng. Nhóm này cũng đã chịu áp lực điều chỉnh trong phiên hôm nay dẫn đến VNINDEX giảm điểm nhẹ. VNINDEX tăng điểm nhẹ đầu phiên hướng đến 1.875 điểm và chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.860 điểm với thanh khoản suy giảm. Kết phiên VNINDEX giảm nhẹ 0,86 điểm (-0,05%) về mức 1.866,35 điểm, trên hỗ trợ quanh 1.850 điểm. VN30 giảm 4,31 điểm (-0,21%) về mức 2.009,04 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 2.000 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiên về điều chỉnh sau phiên phục hồi khá tích cực với 162 mã giảm giá. Chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản giảm ở các mã nhóm ngân hàng, năng lượng, công nghệ, viễn thông, cảng biển, hàng không, phân bón... Trong khi phân hóa trong nhóm chứng khoán, tăng giá nổi bật ở các mã chứng khoán vốn hóa trung bình, nhỏ; nhóm cao su, săm lốp, nhựa, nước, Vin Group... với 117 mã tăng giá và 77 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ, khối lượng giao dịch giảm -7,9% so với phiên trước. Thể hiện áp lực điều chỉnh đang tương đối bình thường, áp lực cung thấp. Khối ngoại sau phiên mua ròng, đã bán ròng trở lại với giá trị -438,5 tỷ đồng trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1G7000 kết phiên ở mức 2.009,8 điểm, giảm -0,21% so với phiên trước. Chênh lệch dương 0,76 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1G8000, 41I1G9000, 41I1GC000 chênh lệch dương 2,06 điểm đến 2,86 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 11,6% so với phiên trước. Các trader tăng các vị thế đầu cơ trong phiên, nghiên về VN30 biến đông hẹp. Vẫn ưu tiên xem xét phòng ngừa rủi ro khi VN30 gặp các vùng kháng cự. Xu hướng ngắn hạn 41I1G7000 tích lũy, vùng kháng cự quanh 2.040 điểm, hỗ trợ tâm lý 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1G7000 là 33.722, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX đang tích lũy với biên độ hẹp dần trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.850 điểm, dưới đường xu hướng nối 02 đỉnh tháng 5/2026_1930+- và đỉnh tháng 6/2026_1900+-. Đây là vùng kháng cự mạnh, vùng đỉnh lịch sử và chưa có dự báo VNINDEX có thể vượt qua. Chỉ số VNINDEX chịu ảnh hưởng lớn từ các cổ phiếu Vin Group. Các cổ phiếu này cũng đang tích lũy, chịu áp lực bán ở vùng đỉnh cũ. Cần có động lực tăng trưởng vượt trội mới có thể kỳ vọng vượt qua được vùng đỉnh cũ tháng 5/2026.

Thị trường chung dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu vốn hóa lớn đang trong giai đoạn tích lũy, chờ cập nhật yếu tố cơ bản, kết quả kinh doanh quí II/2026 của doanh nghiệp để có kế hoạch tái cơ cấu danh mục và đánh giá các cơ hội đầu tư mới. Chất lượng thị trường vẫn đang cải thiện, nhà đầu tư đang tìm kiếm cơ hội đầu tư ở các doanh nghiệp chất lượng tốt, tăng trưởng có các mức định giá cơ bản thấp hơn nhiều so với thị trường chung. Dựa trên kỳ vọng nền kinh tế tăng trưởng tốt, tăng trưởng mạnh trong giai đoạn cuối năm. Nâng hạng thị trường trong cuối quí III, kỳ vọng khối ngoại ngắt mạch bán ròng liên tiếp. Vốn hóa thị trường vẫn tương đối hấp dẫn so với nền kinh tế, tăng trưởng GDP.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	23.15	24.0	27-28	23.0	5.0	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	69	37
PVD	32.75	32.0	35-36	30.0	15.3	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	65	66
TTA	11.50	11.0	12.5-13	10.0	8.3	15.7%	39.6%	Theo dõi GD	73	67
POW	14.90	14.0	17-17.5	13.5	13.3	51.3%	169.5%	Theo dõi GD	60	77
TCB	33.85	33.0	36.5-37.5	31.0	9.2	36.9%	12.2%	Theo dõi GD	83	64
BVH	63.30	62.0	76-78	61.0	15.9	-1.6%	19.0%	Theo dõi GD	69	34
SCS	49.50	47.0	61-63	46.0	6.7	2.1%	2.0%	Theo dõi GD	92	11
BVS	30.20	28.0	32-34	27.0	10.7	58.2%	-49.1%	Theo dõi GD	68	52

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Dieu Chinh	Dieu Chinh	Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam	Phuc Hoi	Suy Giam
Dòng tiền trung hạn	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-293.3	-94.3	290.2	-286.9	157.6	283.4	-131.8	288.0
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	PHP	TRC	PSI	VTK	POW	PTG	PHR
	VHM	DVP	PHR	HCM	VGI	PVP	TET	LHG

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Dieu Chinh	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Money_in	Am_Tang	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	301.5	-10.7	241.1	-247.9	23.2	-240.6	215.4	-335.4
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PET	TVN	VHC	BMP	ABB	SFG	SAS
	BVH	PSD	POM	SEA	VLB	OCB	NFC	AST

Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	39
Ngắn trung hạn	Phuc Hoi	Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy	Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	17
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Duong_Tang	Money_in	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	202.1	-261.2	283.7	-266.7	-250.9	-67.6	-274.1	39
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	61	Không đổi-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	POW	VHC	DBT					
	TTA	SBT	DP3					

NHNN nâng hạn mức khoản vay giá trị nhỏ lên 400 triệu đồng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) vừa ban hành Thông tư số 29/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Thông tư có hiệu lực từ 15/08. Một trong những điểm mới đáng chú ý nhất tại Thông tư số 29/2026/TT-NHNN là việc bổ sung và làm rõ định nghĩa cũng như quy định định lượng cụ thể đối với các khoản cho vay có mức giá trị nhỏ theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng. Theo quy định tại Điều 2 của Thông tư, hạn mức đối với các khoản vay này được phân định rõ ràng theo mô hình tổ chức của các đơn vị cấp tín dụng: Không vượt quá 200 triệu đồng Việt Nam đối với các khoản vay tại quỹ tín dụng nhân dân. Không vượt quá 400 triệu đồng Việt Nam đối với các khoản vay tại tất cả các tổ chức tín dụng khác trên thị trường. Quy định này giúp tạo hành lang pháp lý đồng bộ, hỗ trợ các TCTD đơn giản hóa quy trình thẩm định đối với các khoản vay quy mô nhỏ, thúc đẩy tài chính toàn diện và đáp ứng nhanh chóng nhu cầu vốn tiêu dùng, sản xuất quy mô nhỏ của người dân.
Mỹ không gia hạn thỏa thuận USMCA, mở đường đàm phán lại với Canada và Mexico	Chính quyền Tổng thống Donald Trump đã quyết định không gia hạn Hiệp định Thương mại Mỹ - Mexico - Canada (USMCA), thay vào đó lựa chọn cơ chế rà soát hằng năm đối với thỏa thuận mà chính ông Trump từng ca ngợi là "hiệp định thương mại tốt nhất chúng ta từng có". Quyết định được công bố trong ngày 01/07 - đúng thời hạn để ba nước Bắc Mỹ xác định có gia hạn USMCA thêm 16 năm hay không. Việc không gia hạn không đồng nghĩa hiệp định hết hiệu lực. Theo các điều khoản hiện hành, USMCA vẫn sẽ tiếp tục có hiệu lực thêm 10 năm, miễn là không có thành viên nào tuyên bố rút khỏi thỏa thuận. Tuy nhiên, quyết định này sẽ kích hoạt cơ chế rà soát thường niên, mở đường cho việc đàm phán lại nhiều nội dung quan trọng của hiệp định.
Giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 25/6 đạt 29,2% kế hoạch Thủ tướng giao	Bộ Tài chính đã có báo cáo số 9091/BTC-PTHT ngày 30/6/2026 về tình hình phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2026 - lũy kế đến hết ngày 25/6/2026. Theo báo cáo, tổng kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2026 đã được Thủ tướng Chính phủ giao là 1.026.662,1 tỷ đồng; bao gồm: vốn ngân sách trung ương (NSTW) là 376.435,5 tỷ đồng và vốn ngân sách địa phương (NSĐP) là 650.226,6 tỷ đồng. Bộ Tài chính cho biết, số giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm đến hết ngày 25/6/2026 là 299.501 tỷ đồng, đạt 29,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, còn 26 bộ, cơ quan và 14 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới bình quân chung cả nước.
Dầu Brent giảm gần 2% khi ông Trump nói đàm phán Mỹ - Iran tiến triển tích cực	Giá dầu giảm trong phiên giao dịch ngày 01/07 sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết các cuộc đàm phán giữa Mỹ và Iran tại Qatar đang diễn ra thuận lợi. Kết phiên, dầu Brent - chuẩn tham chiếu quốc tế - giảm 1,9%, chốt phiên ở mức 71,57 USD/thùng. Trước đó trong tháng 6, hợp đồng này đã lao dốc khoảng 21%, ghi nhận tháng giảm mạnh nhất kể từ tháng 3/2020. Dầu WTI của Mỹ cũng giảm 1,3%, xuống còn 68,58 USD/thùng. Giá dầu chuẩn của Mỹ mất hơn 20% trong tháng 6, đánh dấu mức giảm theo tháng mạnh nhất kể từ cuối năm 2021. "Xét trên tổng thể, tiến trình phi hạt nhân hóa Iran đang diễn ra khá tốt", ông Trump nói với các phóng viên. "Hai bên đã có những cuộc gặp rất tích cực và chúng ta sẽ chờ xem kết quả".
Kỷ niệm 50 năm Thành phố mang tên Bác: Đột phá thể chế, mở cánh cửa cho khát vọng đô thị toàn cầu	Nửa thế kỷ mang tên Bác là hành trình không ngừng mở rộng giới hạn phát triển của TPHCM. Từ trung tâm sản xuất, thương mại lớn nhất cả nước đến đầu tàu đổi mới và hội nhập, Thành phố đang bước vào một giai đoạn phát triển mới với khát vọng trở thành trung tâm dịch vụ, tài chính và đổi mới sáng tạo có tầm ảnh hưởng trong khu vực. Sau khi không gian phát triển được mở rộng, TPHCM đứng trước yêu cầu phải tạo ra những động lực tăng trưởng mới. Nếu giai đoạn trước, lợi thế về quy mô thị trường và vị trí địa kinh tế giúp Thành phố duy trì vai trò đầu tàu kinh tế thì trong chặng đường phía trước, thể chế hiện đại và Trung tâm Tài chính Quốc tế sẽ quyết định năng lực cạnh tranh cũng như vị thế của Thành phố trong mạng lưới kinh tế toàn cầu.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

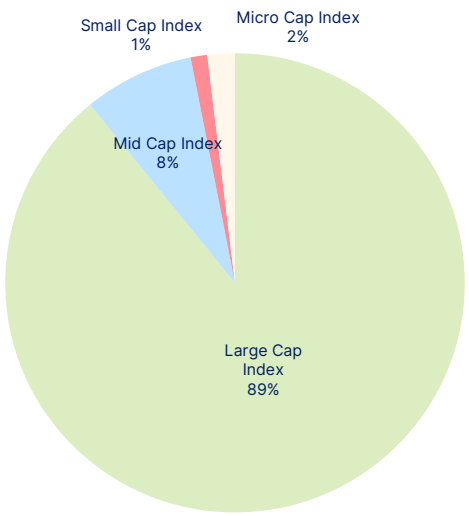

Giá trị giao dịch theo nhóm ngành

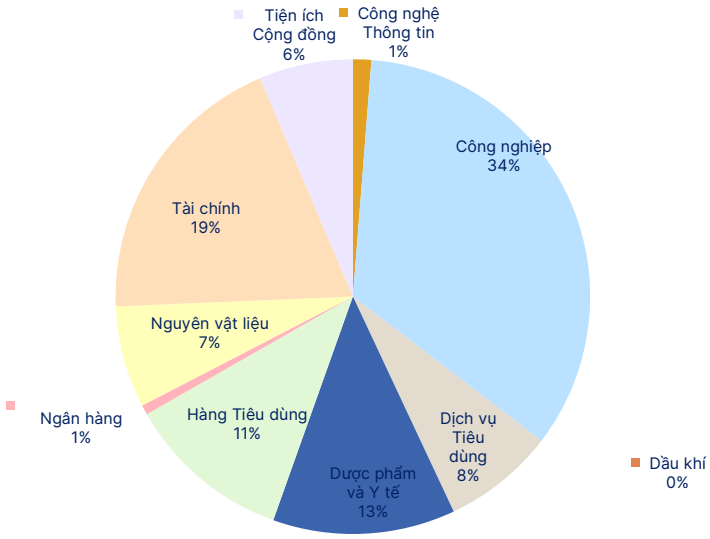

Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,672,979	7.4%	1,468	147.9	11.1
VHM	610,772	17.8%	10,200	14.6	2.5
VCB	526,408	16.1%	4,301	14.6	2.2
BID	313,407	17.8%	4,393	9.8	1.6
CTG	267,183	21.7%	4,906	7.0	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	74,031,696	18.1%	2,600	5.3	0.9
HCM	34,780,569	10.0%	1,379	20.4	2.1
PVD	23,858,770	6.3%	1,864	17.9	1.1
VIX	20,836,399	25.6%	3,018	5.7	1.3
SSI	20,548,773	13.8%	2,153	12.6	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
STG	6.9%	11.5%	2,988	8.7	0.9
PIT	6.9%	-1.9%	(149)	-	1.0
HAS	6.9%	-2.9%	(473)	-	0.5
TPC	6.9%	2.8%	413	23.7	0.8
L10	6.8%	12.9%	3,848	5.3	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LAF	-6.9%	15.9%	2,635	9.6	1.5
VDP	-6.8%	8.3%	2,792	20.4	1.7
VCA	-6.4%	-12.3%	(1,465)	-	0.6
SGT	-4.5%	14.8%	2,249	6.4	0.9
CIG	-4.0%	37.8%	2,217	3.1	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	946,065	7.4%	1,468	147.9	11.1
VNM	855,539	26.6%	4,505	12.3	3.3
MBB	505,685	20.1%	3,442	7.5	1.4
PNJ	490,845	23.1%	5,554	11.3	1.6
FPT	439,352	23.6%	5,515	13.2	2.8

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(3,133,362)	12.6%	1,830	12.8	1.4
SHB	(2,997,116)	18.1%	2,600	5.3	0.9
ACB	(2,442,500)	17.5%	3,167	7.2	1.2
TCB	(2,387,980)	14.7%	3,676	9.3	1.3
SSI	(1,084,019)	13.8%	2,153	12.6	1.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:
Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn